

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ G  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
Bản án số: 62/2024/DS-ST  
Ngày 08/7/2024  
Về việc tranh chấp hợp đồng  
cấp tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Liệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Nhạn

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Luân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:  
Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 341/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng cấp tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự: **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Á

Địa chỉ: Số D, đường N, phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lâm Trần T, chuyên viên xử lý nợ; Nơi cư trú: Số B, đường T, khóm E, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

(Văn bản ủy quyền số: 1780/UQ-QLN-23 ngày 25 tháng 10 năm 2023)

**Bị đơn:** Bà Huỳnh Á C, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Huỳnh Công Đ (vắng mặt)

Chị Lưu Thị N (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào ngày 19/12/2019 bà Huỳnh Á C có ký hợp đồng cấp tín dụng số: GRA.CN.104.281119 với Ngân hàng thương mại cổ phần Á để vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất trong hạn: Được quy định trong từng Khế ước nhận nợ, lãi suất quá hạn 150%, lãi suất phạt chậm trả 10%/năm.

Để đảm bảo cho khoản vay bà Huỳnh Á C đã ký hợp đồng thế chấp số: GRA.BĐCN.08.281119 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã G, tỉnh Bạc Liêu ngày 19/12/2019, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Huỳnh Á C thửa đất số: 102, tờ bản đồ số: 04, diện tích 9759,6m<sup>2</sup>, tại ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Trong khoản thời gian thực hiện hợp đồng bà Huỳnh Á C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tính đến ngày 08/7/2024 bà Huỳnh Á C còn nợ số tiền gốc 60.819.998 đồng và lãi 18,395,342 đồng, tổng cộng gốc và lãi 79.215.340 đồng. Nay đại diện Ngân hàng yêu cầu bà Huỳnh Á C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi trên. Trong trường hợp bà Huỳnh Á C không thực hiện trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất của bà Huỳnh Á C để thu hồi nợ cho Ngân hàng, đồng thời bà Huỳnh Á C còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng cấp tín dụng từ ngày 09/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Á, buộc bà Huỳnh Á C trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á số tiền gốc và lãi 79.215.340 đồng và trả lãi phát sinh theo hợp đồng ký kết, tính từ ngày 09/7/2024 cho đến khi dứt nợ. Trong trường hợp bà Huỳnh Á C không thực hiện trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã G. Bà Huỳnh Á C, anh Huỳnh Công Đ và chị Lưu Thị N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào ngày 19/12/2019 bà Huỳnh Á C có ký hợp đồng cấp tín dụng số: GRA.CN.104.281119 với Ngân hàng thương mại cổ phần Á để vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất trong hạn: Được quy định trong từng Khế ước nhận nợ, lãi suất trong hạn 150%, lãi suất phạt chậm trả 10%/năm.

Để đảm bảo cho khoản vay bà Huỳnh Á C đã ký hợp đồng thế chấp số: GRA.BĐCN.08.281119 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã G, tỉnh Bạc Liêu ngày 19/12/2019, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Huỳnh Á C thửa đất số: 102, tờ bản đồ số: 04, diện tích 9759,6m<sup>2</sup>, tại ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Do bà Huỳnh Á C không thực hiện đúng theo cam kết trả nợ, vi phạm nghĩa vụ, nên Ngân hàng yêu cầu bà Huỳnh Á C trả số tiền gốc 60.819.998 đồng và lãi 18,395,342 đồng, tổng cộng gốc và lãi 79.215.340 đồng và trả lãi phát sinh từ ngày 09/7/2024 cho đến khi dứt nợ.

Bà Huỳnh Á C không trả nợ đúng kỳ, phát sinh nợ quá hạn, vi phạm hợp đồng cấp tín dụng, nhưng không khắc phục theo yêu cầu của Ngân hàng, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà C thanh toán nợ gốc là lãi là phù hợp.

Trong trường hợp bà Huỳnh Á C không thực hiện trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất của bà Huỳnh Á C để thu hồi nợ Ngân hàng, đồng thời bà Huỳnh Á C còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng cấp tín dụng từ ngày 09/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Huỳnh Á C phải chịu. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ bà Huỳnh Á C chịu 600.000 đồng, Ngân hàng đã nộp tạm ứng trước, bà Huỳnh Á C có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng.

[4] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 463, 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á.

[2] Buộc bà Huỳnh Á C trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á số tiền gốc 60.819.998 đồng và lãi 18,395,342 đồng, tổng cộng gốc và lãi 79.215.340 đồng, và trả lãi theo hợp đồng, tính từ ngày 09/7/2024 cho đến khi trả dứt nợ.

[3] Trong trường hợp bà Huỳnh Á C không thực hiện trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Huỳnh Á C thửa đất số: 102, tờ bản đồ số: 04, diện tích 9759,6m<sup>2</sup>, tại ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí: Bà Huỳnh Á C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 3.961.000 đồng. H lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á số tiền tạm ứng án phí 1.175.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0008364, ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 600.000 đồng bà Huỳnh Á C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á.

[5] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND thị xã GR;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tất Liệt**





C





